

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn xác định và lựa chọn các đề xuất đầu tư các gói đầu tư tạo ra những lợi ích từ rừng ven biển thuộc Tiểu Hợp phần 3.1 và các gói đầu tư công nghệ phục vụ phát triển sản xuất (đợt 3/2023): Công nghệ chế biến thủy hải sản HTX SXKD Dịch vụ thủy sản - thương mại Trường Phát; Công nghệ dây chuyền chế biến thủy hải sản HTX SXMB, Chế biến thủy hải sản Vương Đoàn; Đầu tư công nghệ phục vụ sản xuất cá giống, ếch giống HTX SXKD dịch vụ thủy sản Kim Phi thuộc Tiểu Hợp phần 3.2 - Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Quảng Bình

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/06/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26/11/2013;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021 của Chính phủ về quản lý và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài;

Căn cứ Hiệp định tài trợ số 6079-VN ngày 03/8/2018 giữa Chính phủ Việt Nam và Hiệp hội phát triển quốc tế - Ngân hàng Thế giới về Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển;

Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-TTg ngày 21/4/2017 và Quyết định số 1387/QĐ-TTg ngày 23/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Chủ trương đầu tư Dự án “Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển”;

Căn cứ Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết về kế hoạch lựa chọn nhà thầu; ✓

Căn cứ Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định chi tiết việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và lựa chọn nhà thầu trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1658/QĐ-BNN-HTQT ngày 04/5/2017 và Quyết định số 286/QĐ-BNN-HTQT ngày 21/01/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án “Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển”;

Căn cứ Quyết định số 288/QĐ-BNN-HTQT ngày 21/01/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Sở tay hướng dẫn thực hiện Dự án;

Căn cứ Quyết định số 3983/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 và Quyết định số 3479/QĐ-UBND ngày 13/9/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh dự án thành phần, Dự án FMCR tại tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 3944/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của UBND tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể dự án FMCR tại tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh số 2631/QĐ-UBND ngày 29/7/2020; số 2227/QĐ-UBND ngày 16/7/2021; số 3495/QĐ-UBND ngày 28/10/2021; số 3914/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 về phê duyệt và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án FMCR tại tỉnh Quảng Bình; số 815/QĐ-UBND ngày 14/4/2023 về phê duyệt bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự án FMCR tại tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ Quyết định số 3022/QĐ-UBND ngày 21/9/2021 của UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục đầu tư các gói đầu tư công nghệ phục vụ phát triển sản xuất thuộc Tiểu hợp phần 3.2 Dự án thành phần FMCR tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 3600/QĐ-UBND ngày 19/12/2022 về giao kế hoạch vay từ nguồn Chính phủ về cho vay lại năm 2023 để thực hiện các chương trình, dự án ODA; số 3768/QĐ-UBND ngày 28/12/2022 về giao chi tiết kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách trung ương hỗ trợ năm 2023; số 3790/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 về giao chi tiết kế hoạch đầu tư công thuộc nguồn vốn ngân sách tỉnh năm 2023; số 538/QĐ-UBND ngày 15/3/2023 về trích từ nguồn đối ứng nước ngoài và đối ứng khác - Sự nghiệp kinh tế khác thuộc ngân sách tỉnh năm 2023 để cấp kinh phí cho Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 600/QĐ-UBND ngày 22/3/2023 của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch hoạt động và ngân sách năm 2023 Dự án FMCR tại tỉnh Quảng Bình;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 584/QĐ-UBND ngày 21/3/2023 phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật gói đầu tư công nghệ phục vụ sản xuất: Công nghệ chế biến thủy hải sản (HTX SXKD Dịch vụ thủy sản – thương mại Trường Phát); số 637/QĐ-UBND ngày 27/3/2023 phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật gói đầu tư công nghệ phục vụ sản xuất: Công nghệ dây chuyền chế biến thủy hải sản (HTX SXMB Chế biến thủy hải sản Vương Đoàn); số 731/QĐ-

UBND ngày 05/4/2023 phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật gói đầu tư công nghệ phục vụ sản xuất cá giống, ếch giống (HTX SXKD Dịch vụ thủy sản Kim Phi);

Căn cứ Thư không phản đối ngày 15/3/2023 của Ngân hàng Thế giới và Công văn số 325/DALN-FMCR ngày 17/3/2023 của Ban quản lý dự án FMCR Trung ương không phản đối Kế hoạch lựa chọn nhà thầu của Dự án FMCR tại tỉnh Quảng Bình;

Xét Tờ trình số 866/TTr-SNN ngày 11/4/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc đề nghị phê duyệt bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn: Xác định và lựa chọn các đề xuất đầu tư các gói đầu tư tạo ra những lợi ích từ rừng ven biển thuộc Tiểu Hợp phần 3.1 và các gói đầu tư công nghệ phục vụ phát triển sản xuất (đợt 3/2023) thuộc Tiểu Hợp phần 3.2 của Dự án FMCR tỉnh Quảng Bình;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1040/KHĐT-TĐ ngày 27/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt bổ sung Kế hoạch lựa chọn nhà thầu gói thầu tư vấn xác định và lựa chọn các đề xuất đầu tư các gói đầu tư tạo ra những lợi ích từ rừng ven biển thuộc Tiểu Hợp phần 3.1; các gói đầu tư công nghệ phục vụ phát triển sản xuất (đợt 3/2023): Công nghệ chế biến thủy hải sản Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh dịch vụ thủy sản thương mại Trường Phát; Công nghệ dây chuyền chế biến thủy hải sản Hợp tác xã Sản xuất mua bán, chế biến thủy hải sản Vương Đoàn; Đầu tư công nghệ phục vụ sản xuất cá giống, ếch giống của Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ thủy sản Kim Phi thuộc Tiểu hợp phần 3.2, Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển (FMCR), tại tỉnh Quảng Bình, với các nội dung như sau:

(Chi tiết Kế hoạch lựa chọn nhà thầu có tại Phụ lục đính kèm)

Điều 2. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

- Triển khai thực hiện Kế hoạch lựa chọn nhà thầu các gói thầu theo các nội dung đã được phê duyệt. Tổ chức lựa chọn nhà thầu đảm bảo công khai, minh bạch, cạnh tranh và hiệu quả kinh tế theo quy định của pháp luật Việt Nam và Nhà tài trợ. Thực hiện theo số vốn được bố trí, đảm bảo không để xảy ra nợ đọng xây dựng cơ bản. Tổ chức phương án triển khai gói thầu hợp lý, tuyệt đối không gây thất thoát, lãng phí trong quá trình thực hiện gói thầu, dự án.

- Cập nhật lại giá gói thầu làm cơ sở mời thầu theo quy định tại Điều 35 Luật Đấu thầu và các quy định hiện hành.

- Tập trung chỉ đạo Ban Quản lý dự án khẩn trương tổ chức lựa chọn nhà thầu các gói thầu bổ sung (đợt 3/2023) để sớm trao thầu và triển khai thực hiện hợp đồng đảm bảo đúng tiến độ dự án đã được phê duyệt. ✓

- Tổ chức thực hiện đấu thầu qua mạng theo quy định tại Thông tư số 08/2022/TT-BKHĐT ngày 31/5/2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

- Quản lý và sử dụng nguồn vốn đúng mục đích, có hiệu quả, đảm bảo chất lượng và tiến độ được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và phát triển nông thôn; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Giám đốc Ban Quản lý dự án FMCR tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện Quảng Trạch, Bố Trạch, Quảng Ninh, Lệ Thủy, thị xã Ba Đồn và thành phố Đồng Hới; Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc: Hợp tác xã Sản xuất kinh doanh dịch vụ thủy sản thương mại Trường Phát, Hợp tác xã Sản xuất mua bán, chế biến thủy hải sản Vương Đoàn, Hợp tác xã sản xuất kinh doanh dịch vụ thủy sản Kim Phi; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu VT, CVNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đoàn Ngọc Lâm

PHỤ LỤC: BỔ SUNG KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Gói thầu tư vấn xác định và lựa chọn các đề xuất đầu tư các gói đầu tư tạo ra những lợi ích từ rừng ven biển thuộc Tiểu Hợp phần 3.1 và các gói đầu tư công nghệ phục vụ phát triển sản xuất (đợt 3/2023): Công nghệ chế biến thủy hải sản HTX SXKD Dịch vụ thủy sản - thương mại Trường Phát; Công nghệ dây chuyền chế biến thủy hải sản HTX SXMB, Chế biến thủy hải sản Vương Đoàn; Đầu tư công nghệ phục vụ sản xuất cá giống, ếch giống HTX SXKD dịch vụ thủy sản Kim Phi thuộc Tiểu Hợp phần 3.2 - Dự án Hiện đại hóa ngành Lâm nghiệp và tăng cường tính chống chịu vùng ven biển tỉnh Quảng Bình.

(Kèm theo Quyết định số ~~1044~~ /QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2023 của UBND tỉnh Quảng Bình)

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
1	FMCR-QB-TV38: Xác định và lựa chọn các đề xuất đầu tư các gói đầu tư tạo ra những lợi ích từ rừng ven biển.	457,000	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh (nguồn HCSN)	Chi định thầu		Quý II/2023	Tròn gói	06 tháng
2	FMCR-QB-HH08: Đầu tư công nghệ chế biến thủy hải sản, HTX sản xuất kinh doanh dịch vụ thủy sản - thương mại Trường Phát, xã Ngư Thủy, huyện Lệ Thủy.	5.313,334	IDA và đối ứng ngân sách tỉnh (nguồn DTP)	Đầu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng); Yêu cầu nộp Hồ sơ dự thầu (RFB)	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý II/2023	Đơn giá cố định	06 tháng
3	FMCR-QB-TV39: Tư vấn giám sát thi công lắp đặt thiết bị gói thầu FMCR-QB-HH08	38,150	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh (nguồn DTP)	Chi định thầu		Quý II/2023	Tròn gói	06 tháng
4	FMCR-QB-HH09: Đầu tư công nghệ dây chuyền chế biến thủy hải sản, HTX sản xuất, mua bán, chế biến thủy hải sản Vương Đoàn, xã Hải Ninh, huyện Quảng Ninh	5.047,088	IDA và đối ứng ngân sách tỉnh (nguồn DTP)	Đầu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng); Yêu cầu nộp Hồ sơ dự thầu (RFB)	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý II/2023	Đơn giá cố định	06 tháng

STT	Tên gói thầu	Giá gói thầu (triệu đồng)	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng
5	FMCR-QB-TV40: Tư vấn giám sát thi công lắp đặt thiết bị gói thầu FMCR-QB-HH09	57,890	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh (nguồn ĐTPT)	Chỉ định thầu		Quý II/2023	Trọn gói	06 tháng
6	FMCR-QB-HH11: Đầu tư công nghệ phục vụ sản xuất cá giống, ếch giống HTX sản xuất kinh doanh - dịch vụ thủy sản Kim Phi, xã Ngự Thủy Bắc, huyện Lệ Thủy.	2.717,674	IDA và đối ứng ngân sách tỉnh (nguồn ĐTPT)	Đấu thầu rộng rãi trong nước (qua mạng); Yêu cầu nộp Hồ sơ báo giá (RFQ)	1 giai đoạn, 1 túi hồ sơ	Quý II/2023	Trọn gói	06 tháng
7	FMCR-QB-TV41: Tư vấn giám sát thi công lắp đặt thiết bị gói thầu FMCR-QB-HH11	19,513	Vốn đối ứng ngân sách tỉnh (nguồn ĐTPT)	Chỉ định thầu		Quý II/2023	Trọn gói	06 tháng
Tổng cộng giá trị các gói thầu		13.650,649						

(Bảng chữ: Mười ba tỷ, sáu trăm năm mươi triệu, sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng)